

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ**

Thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

UBND huyện Phong Thổ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ (sau đây gọi tắt là Chương trình) với các nội dung cụ thể sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng và giải pháp trong chương trình; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cần ưu tiên thực hiện chương trình; xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của huyện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc tổ chức triển khai thực hiện chương trình đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đồng bộ, kịp thời và thống nhất.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, có chất lượng các nhiệm vụ của địa phương được giao trong chương trình nhằm nâng cao công tác quản lý, điều hành; gắn kết giữa các đơn vị phòng, ban, các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện chương trình.

### **2. Yêu cầu**

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các định hướng và giải pháp của chương trình đến các phòng, ban đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm tạo đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai, thực hiện chương trình.

- Trên cơ sở nội dung định hướng, giải pháp của chương trình và kế hoạch này; các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ cụ thể, chi tiết; đồng thời, tổ chức thực hiện hiệu quả nhằm

góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng, giải pháp đã đặt ra trong chương trình, kế hoạch thực hiện chương trình của UBND huyện.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong tất cả các khâu của chuỗi giá trị, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm lâm sản; nâng cao năng suất chất lượng các loại rừng, quy hoạch hài hòa các loại rừng.

- Phát triển kinh tế lâm nghiệp trong đó phát triển công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ, công nghiệp phụ trợ, sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao; xã hội hóa nghề rừng, đa dạng hóa và mở rộng các nguồn thu trong đó trú trọng tới nguồn thu từ các loại dịch vụ môi trường rừng; nâng cao đời sống của người dân làm nghề rừng.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án thực hiện chương trình đảm bảo hiệu quả; đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện chương trình.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò quan trọng của việc bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Bảo vệ rừng gắn với cung ứng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, hỗ trợ người dân và thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển rừng gắn với chế biến và thương mại lâm sản, du lịch sinh thái, từng bước gia tăng giá trị ngành lâm nghiệp trong tổng giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp; tạo việc làm, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân làm nghề rừng gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tập trung quản lý, bảo vệ tốt 45.660 ha rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm hàng năm gắn với cung ứng và chi trả dịch vụ môi trường rừng; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên trên 1.730ha; trồng mới khoảng 865 ha rừng, trong đó: Rừng phòng hộ 100 ha, rừng sản xuất và cây phân tán 765 ha (cây Quế 500 ha; cây gỗ lớn 200 ha; cây phân tán khoảng 65.000 cây (tương đương với 65 ha); tỷ lệ che phủ rừng đạt 45% vào năm 2025.

- Tiếp tục nâng cao năng suất, chất lượng rừng, đáp ứng yêu cầu về cung cấp nguyên liệu cho sản xuất và tiêu dùng, phòng hộ và bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động tiêu cực do thiên tai, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đầu tư mở mới 20km đường lâm nghiệp.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học**

- Tập trung quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm hàng năm, đặc biệt là đối với diện tích rừng tự nhiên gắn với cung ứng và chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn trách nhiệm của các chủ rừng, các tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân được hưởng lợi từ rừng với công tác quản lý, bảo vệ rừng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với quan điểm phòng là chính; giảm tối thiểu trên 30% số vụ cháy rừng so với giai đoạn 2015-2020; tăng cường công tác tuyên truyền, đầu tư mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, xây dựng công trình phòng cháy chữa cháy rừng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng, theo dõi, giám sát tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp.

- Tăng cường đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; giảm trên 30% số vụ vi phạm so với giai đoạn 2015-2020.

- Kiểm soát chặt chẽ các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đặc biệt là các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên.

- Tổ chức rà soát, xây dựng hồ sơ trình Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, UBND tỉnh giao rừng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ hiện có. Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững tại Ban quản lý rừng phòng hộ.

#### **2. Phát triển rừng**

##### **2.1. Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên**

Tập trung thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên trên 1.730ha để phát huy tối đa khả năng tái sinh, diễn thế tự nhiên phục hồi rừng bằng các biện pháp bảo vệ, chống chặt phá, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát dọn dây leo, cây bụi để thúc đẩy thành rừng.

##### **2.2. Sản xuất cây giống**

- Các cơ sở sản xuất gieo ươm giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn huyện (Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện, doanh nghiệp) căn cứ kế hoạch trồng rừng mới để chủ động sản xuất cây giống đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu trồng rừng mới tại huyện.

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật trong sản xuất cây giống lâm nghiệp đảm bảo cây giống được sản xuất đạt chất lượng tốt, truy xuất được nguồn gốc và giám sát được chuỗi hành trình; tập trung sản xuất giống các loài cây trồng theo định hướng phát triển của tỉnh, đạt năng suất cao, kháng bệnh tốt để phục vụ công tác phát triển lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### 2.3. Trồng rừng

Trồng mới khoảng 865 ha rừng, trong đó:

- Đầu tư trồng mới rừng phòng hộ 100 ha tại các xã: Bản Lang, Huổi Luông, Vàng Ma Chải, Nậm Xe...

- Hỗ trợ trồng rừng sản xuất: Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã; tổ hợp tác, nhóm hộ và hộ gia đình, cá nhân đầu tư trồng cây Quế 500 ha, tập trung tại các xã: Huổi Luông, Ma Li Pho, Hoang Thèn, Khổng Lào, Bản Lang, Nậm Xe và Thị trấn Phong Thổ...; trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn khoảng 200 ha trọng tâm tại các xã: Ma Li Pho, Huổi Luông, Bản Lang, Khổng Lào, Hoang Thèn, Nậm Xe và thị trấn Phong Thổ...

- Trồng cây phân tán: Trồng mới khoảng 65.000 cây phân tán tương đương với 65 ha. Trồng ven hệ thống đường nông thôn mới, khuôn viên trường học, trụ sở cơ quan nhà nước... để tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới.

### 3. Sử dụng rừng

Dịch vụ môi trường rừng và du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng:

- Cung ứng dịch vụ môi trường rừng cho các nhà máy thủy điện, nhà máy sản xuất và cung ứng nước sạch.

- Xây dựng đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng “Làng văn hóa du lịch Sin Suối Hồ kết hợp với chinh phục đỉnh Bạch Mộc Nương Tử, Sơn Bạc Mây, quy mô khoảng 500 ha” để cho thuê môi trường rừng.

- Nghiên cứu thực hiện thí điểm cho thuê môi trường rừng trên diện tích đất rừng phòng hộ để nuôi trồng, phát triển cây dược liệu ở các khu rừng có điều kiện phù hợp tại các xã: Sì Lở Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sì San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Đào San, Bản Lang, Nậm Xe, Sin Suối Hồ...

### 4. Cơ sở hạ tầng

Hỗ trợ, đầu tư mở mới 20km đường lâm nghiệp, tạo cơ sở hạ tầng phục vụ vùng trồng rừng sản xuất.

## IV. GIẢI PHÁP

### 1. Giải pháp về tuyên truyền, quán triệt, học tập

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường sự giám sát của người dân, của cộng đồng, các đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

Đổi mới hình thức trong công tác tuyên truyền, giáo dục để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi cá nhân đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thấy rõ được vai trò quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu.

## **2. Giải pháp huy động nguồn vốn**

Huy động và phát huy tối đa các nguồn lực tài chính, lồng ghép nguồn vốn thực hiện chương trình với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của chương trình, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn theo hướng xã hội hóa (kinh phí trồng rừng hàng năm của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình; khai thác diện tích rừng trồng đến chu kỳ khai thác, chế biến các sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ; huy động các thành phần kinh tế trong nước theo cơ chế liên doanh, liên kết giữa các hộ nông dân và doanh nghiệp cùng góp vốn để phát triển rừng, hình thành vùng nguyên liệu cho chế biến gỗ; các nguồn vốn hỗ trợ ODA...); kinh phí hỗ trợ của nhà nước theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn...

## **3. Giải pháp về đất đai**

- Tích hợp nội dung về lâm nghiệp vào quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia. Khuyến khích tích tụ đất đai để tạo các vùng rừng trồng nguyên liệu gỗ lớn tập trung, liền vùng, liền khoảnh.

- Rà soát, điều chỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng vào mục đích phát triển lâm nghiệp theo định hướng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

## **4. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng thông qua đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp, đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật cho các địa phương.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo lao động tại chỗ, ngắn hạn và khuyến lâm để đáp ứng công tác bảo vệ và phát triển rừng, khai thác, chế biến, gắn việc đào tạo với nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

## **5. Giải pháp kỹ thuật và khoa học công nghệ**

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, theo dõi tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực vận hành và sử dụng các phần mềm, thiết bị

chuyên dụng, hệ thống thông tin chuyên ngành trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống đảm bảo chất lượng, ổn định. Lựa chọn cây trồng sản xuất gỗ lớn, cây đặc sản, cây đa mục đích có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện đất đai, sinh thái của tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. UBND các xã, thị trấn**

- Căn cứ vào nội dung của kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trên địa bàn. Phối hợp với các phòng, ban, cơ quan chuyên môn triển khai tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lâm nghiệp, các Nghị định và văn bản hướng dẫn thi hành; các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển lâm nghiệp trên địa bàn. Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư trên địa bàn, kiên quyết xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong công tác bảo vệ rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tổ chức thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn quản lý.

- Căn cứ chỉ tiêu Kế hoạch, Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt và các chính sách đầu tư, hỗ trợ của nhà nước, hàng năm, tổ chức rà soát, tổng hợp gửi đăng ký kế hoạch, nhu cầu vốn thực hiện về các cơ quan, đơn vị (*Phòng Tài Chính – Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT...*) tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện; đồng thời hàng năm triển khai tổ chức tốt phong trào “Tết trồng cây” trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện giao đất, giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trồng mới rừng (*Quế, cây gỗ lớn...*), bảo vệ rừng trên địa bàn; hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai trồng rừng về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*).

### **2. Phòng Nông nghiệp và PTNT**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp huyện và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn theo phân cấp mà Nhà nước quy định.

- Hàng năm tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch và triển khai tổ chức tốt phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển rừng hàng năm theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện Luật Lâm nghiệp, các Nghị định và văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng (*quế, cây gỗ lớn....*) trình UBND huyện phê duyệt theo quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, thị trấn trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND huyện những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Định kỳ tham mưu UBND huyện sơ kết, tổng kết theo quy định.

### **3. Hạt Kiểm lâm**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn theo phân cấp mà Nhà nước quy định.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các nội dung liên quan đến Luật Lâm nghiệp, các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của cấp trên trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, PCCC cho đông đảo Nhân dân; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện ngăn chặn các hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản; tổ chức truy quét các tổ chức, cá nhân phá hoại rừng, khai thác, tàng trữ, mua bán, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật rừng trái phép trên địa bàn và tham mưu UBND huyện xử lý nghiêm theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hàng năm tổ chức thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng rừng (*phòng hộ, sản xuất*) theo quy định.

### **4. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển lâm nghiệp hàng năm theo quy định. Đồng thời thẩm định dự toán trồng rừng (*quế, cây gỗ lớn....*) gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng theo quy định.

- Hàng năm trên cơ sở nguồn kinh phí của địa phương và dự toán của các cơ quan đơn vị lập, Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển lâm nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện tạm ứng, thanh quyết toán vốn theo quy định.

### **5. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đảm bảo thống nhất đồng bộ giữa giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp và giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát lại toàn bộ diện tích đất lâm nghiệp đã giao theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP trên địa bàn huyện để báo cáo đề xuất với UBND huyện để trình UBND tỉnh phương án giải quyết đối với những diện tích đất đã giao nhưng chủ thể được giao đất không biết vị trí, ranh giới khu đất đã được giao. Tổ chức thực hiện giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

### **6. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc đôn đốc các nhà máy thủy điện trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp tiền sử dụng dịch vụ môi trường rừng về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định. Vận động các nhà đầu tư thủy điện tham gia vào công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là trồng rừng.

### **7. Phòng Lao động - TB&XH**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức đào tạo lao động để đáp ứng công tác bảo vệ và phát triển rừng...

### **8. Phòng Văn hóa – Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các chủ rừng nghiên cứu rà soát, bổ sung địa điểm và sản phẩm du lịch sinh thái.

- Hỗ trợ, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các chủ rừng tổ chức, hợp tác, liên kết hoặc cho tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng trên địa bàn huyện.

### **9 Phòng Dân tộc**

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III theo



Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

### **10. Ban quản lý rừng phòng hộ**

- Bảo vệ và phát triển vốn rừng hiện có, khai thác hợp lý, đúng đối tượng, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên rừng được giao quản lý sử dụng theo quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Xây dựng trình thẩm định, phê duyệt và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững theo quy định của Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý rừng bền vững.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; xây dựng trình thẩm định, phê duyệt và thực hiện đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phù hợp với phương án quản lý rừng bền vững được duyệt.

- Hàng năm lập hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng (*quế, cây gỗ lớn...*) trình UBND huyện phê duyệt theo quy định. Đồng thời chuẩn bị đầy đủ nguồn giống cây (*quế, giổi, lát...*) cung cấp cho các tổ chức, cá nhân và Nhân dân để tổ chức trồng rừng đảm bảo kế hoạch hàng năm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trồng rừng; hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai trồng rừng về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*).

### **11. Các cơ quan và các đơn vị có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch, phối hợp với cơ quan chủ trì để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển lâm nghiệp đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

### **12. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các thành viên**

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện đến đoàn

viên, hội viên và Nhân dân để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ. UBND huyện đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, V2, C3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Bảo Trung**